

XÂY DỰNG VÀ KHẢO NGHIỆM QUY TRÌNH HƯỚNG DẪN HỌC SINH SỬ DỤNG GIẢN ĐỒ TƯ DUY TRONG LẬP DÀN Ý QUA HỌC TẬP PHÂN MÔN TẬP LÀM VĂN LỚP 4

BÙI THỊ KIM TRÚC*

TÓM TẮT

Trong dạy học Tập làm văn, khâu hướng dẫn học sinh (HS) lập dàn ý là khâu quan trọng. Chúng tôi đã tiến hành xây dựng và khảo nghiệm tính khả thi và hiệu quả của quy trình hướng dẫn HS sử dụng giản đồ tư duy trong lập dàn ý. Giản đồ tư duy là công cụ mới triển khai ý một cách có hiệu quả. Chính vì thế, giáo viên (GV) cần chỉ dẫn các em theo đúng trình tự, đúng yêu cầu để không chỉ phát triển khả năng tìm ý, triển khai ý trong môn học mà còn phát huy khả năng sáng tạo, tưởng tượng cho các em.

ABSTRACT

Designing and experimenting the process guiding grade 4 pupils to apply the mind maps to make outlines through studying the subject “Writing Vietnamese” in primary schools

In teaching writing, guiding pupils to make outlines is an important step. Designing and experimenting feasibility and efficiency of the process guiding pupils to apply the mind maps to make outlines. Mind maps are new tools that help to develop ideas effectively. Therefore, teachers need to guide pupils in the right process and requirement so that pupils develop not only their ideas in the subject but also their ability of creativity and imagination.

1. Mở đầu

Giản đồ tư duy có ưu điểm trong việc phát huy khả năng sáng tạo và triển khai ý tưởng: vận dụng HÌNH ẢNH và LIÊN TƯỞNG kiểu mạng lưới (phát tán tư duy theo hướng kết hợp giữa bán cầu não trái và phải), màu sắc và hình ảnh (phù hợp với HS tiểu học - lứa tuổi “vẽ nên ý, họa nên lời”), giúp phân tích và tổng hợp ý một cách khoa học. GV có thể ứng dụng giản đồ tư duy trong phân môn Tập làm văn để giúp HS triển khai, mở rộng và sáng tạo ý tưởng,

khắc phục tình trạng nghèo ý, cụt ý ở HS. Để thực hiện điều đó, GV cần có quy trình hướng dẫn HS sử dụng giản đồ tư duy trong học Tập làm văn. Trong bài viết này, chúng tôi đưa ra gợi ý về quy trình hướng dẫn HS sử dụng giản đồ tư duy một cách hiệu quả và khả thi trong học tập phân môn Tập làm văn.

2. Xây dựng quy trình hướng dẫn HS sử dụng giản đồ tư duy trong lập dàn ý qua học tập phân môn Tập làm văn lớp 4

2.1. Phân loại giản đồ tư duy trong lập dàn ý

* ThS, Trường Đại học Sài Gòn

Dựa vào đặc điểm về thể loại, giản đồ tư duy triển khai theo các thể loại: văn kể chuyện, văn viết thư, văn miêu tả. Đây là 3 thể loại chính trong chương trình Tập làm văn ở tiểu học. Về giản đồ theo kiểu này, ta có loại giản đồ tư duy văn kể chuyện theo diễn tiến tình tiết câu chuyện hay theo nhân vật; giản đồ tư duy văn viết thư theo trình tự thời gian hay theo nội dung chính phụ của bức thư; giản đồ tư duy văn miêu tả theo trình tự thời gian, trình tự không gian, theo đặc điểm hay cấu trúc của đối tượng miêu tả...

Dựa vào cấu trúc 3 phần của bài văn gồm mở bài, thân bài, kết bài, giản đồ tư duy theo cấu trúc bài văn có 3 nhánh chính tương ứng (mở bài, thân bài, kết bài) giúp HS dễ hình dung cấu trúc, bố cục của bài văn, tránh tình trạng bỏ sót một trong ba phần khi viết

văn mà thường thấy nhất là các em bỏ quên phần mở bài và kết bài.

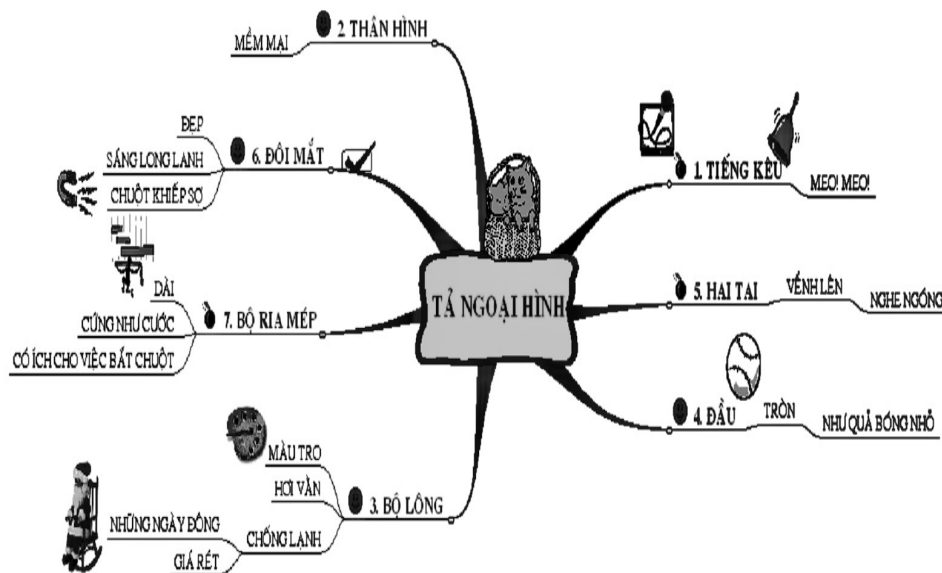
Dựa vào tiến trình tiết học như nói miệng và viết văn, giản đồ tư duy được triển khai theo các hướng tiêu giảm bớt một số yếu tố về hình ảnh, thể hiện tối đa sự liên kết giữa từ với từ (đối với giai đoạn “nói miệng” trong dạy học Tập làm văn) hoặc thể hiện tối đa ưu thế hình ảnh (đối với giai đoạn “viết văn” trong dạy học Tập làm văn).

Ví dụ 1

Tiếng Việt 4, tập 2. Tuần 32: Tình yêu cuộc sống

Đề bài gợi ý

Quan sát ngoại hình của một con vật mà em yêu thích và viết một đoạn văn miêu tả ngoại hình của con vật đó.



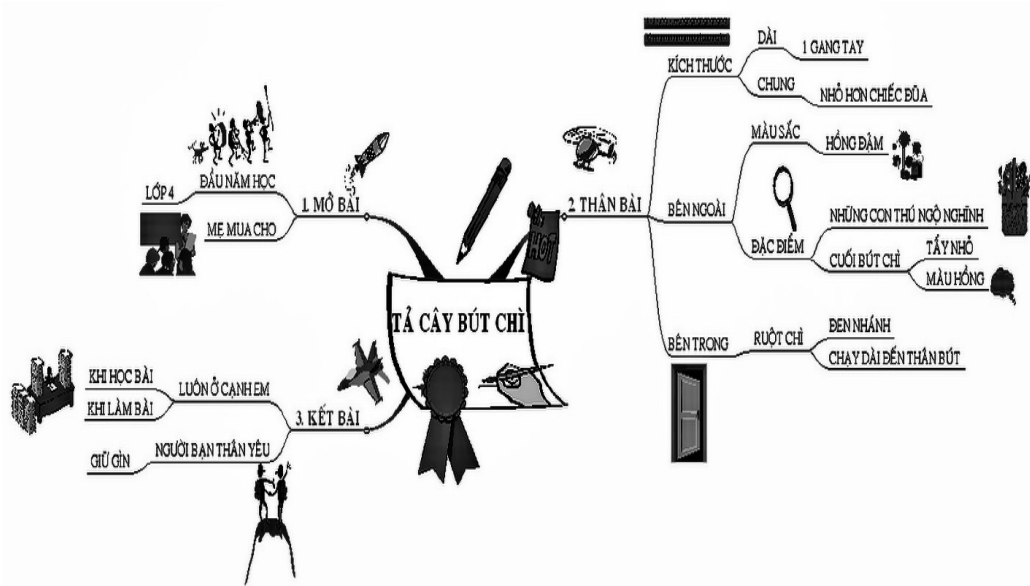
Giản đồ 1. Giản đồ tư duy theo hướng xây dựng đoạn văn tả ngoại hình của chú mèo

Ví dụ 2

Tiếng Việt 4, tập 2. Tuần 20: Người ta là hoa đất

Đề bài gợi ý

Tả cây bút chì của em.

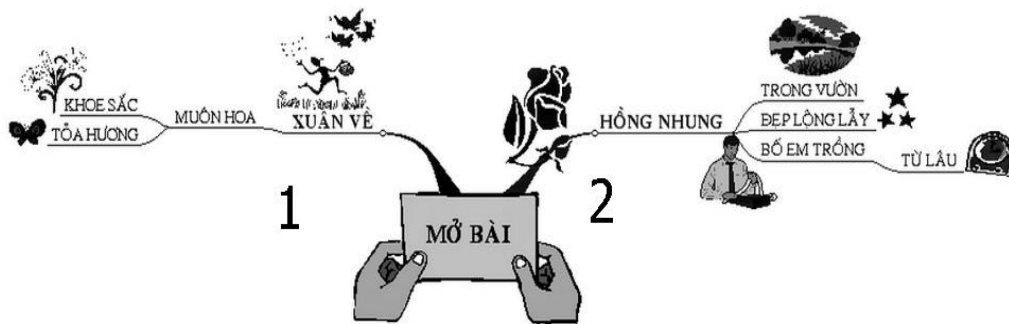


Giản đồ 2. Giản đồ tư duy theo hướng 3 nhánh chính (mở bài, thân bài, kết bài)

TV4, tập 2. Tuần 25: Những người quả cảm

Đề bài gợi ý

Hãy viết mở bài theo cách mở bài gián tiếp cho đề bài: "Tả một loài hoa mà em yêu thích".

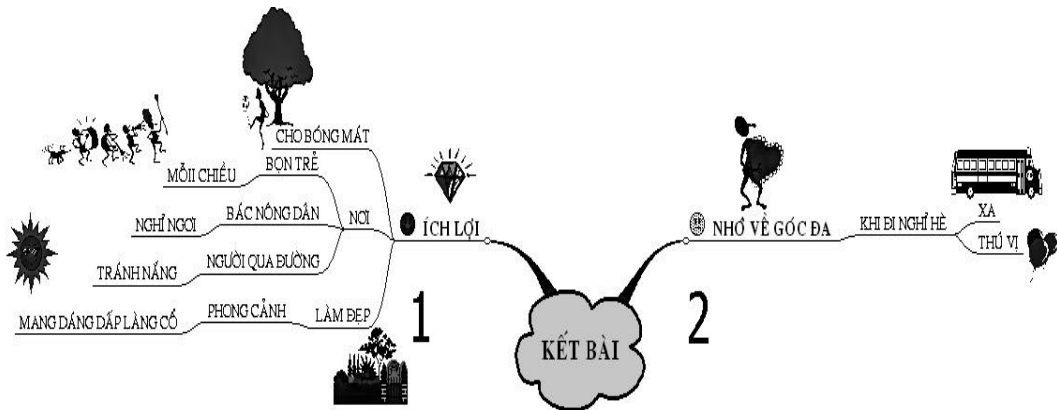


Giản đồ 3. Giản đồ tư duy theo hướng xây dựng đoạn mở bài gián tiếp

Tiếng Việt 4, tập 2. Tuần 26: Những người quả cảm

Đề bài gợi ý

Hãy viết mở bài theo cách kết bài mở rộng cho đề bài: “Tả cây đa cổ thụ ở đầu làng”.



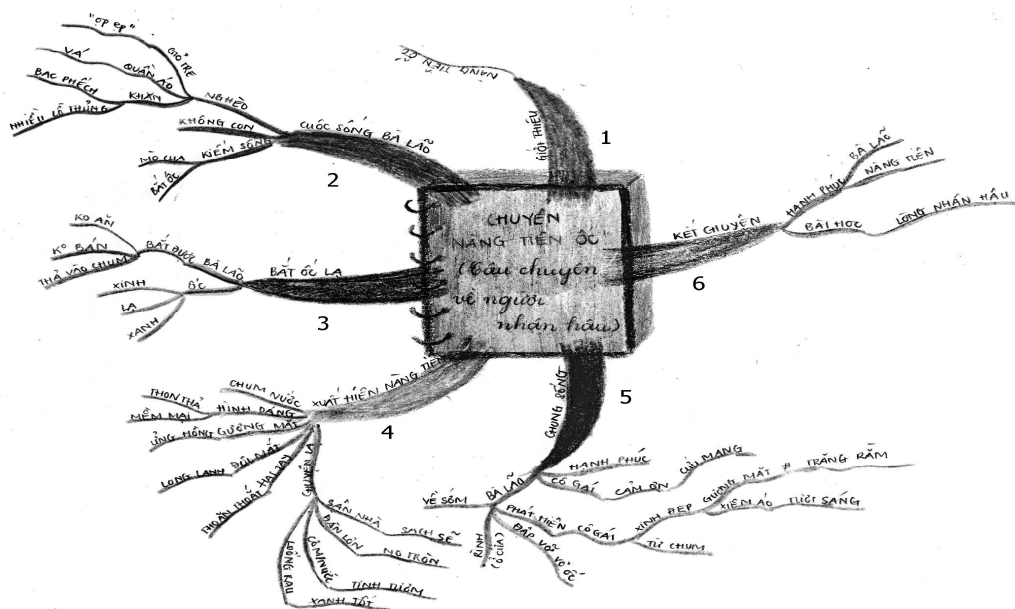
Giản đồ 4. Giản đồ tư duy theo hướng xây dựng kết bài mở rộng

Ví dụ 3

Tiếng Việt 4, tập 1. Tuần 12: Có chí thì nên

Đề bài gợi ý

Kể một câu chuyện em đã nghe hoặc đọc được về một người có tâm lòng nhân hậu.



Giản đồ 5. Giản đồ tư duy tinh giản hình ảnh

2.2. Một số quy tắc khi vẽ giản đồ

Khi hướng dẫn HS vẽ giản đồ tư duy, GV chú ý cho HS một số quy tắc kỹ thuật và quy tắc bố trí. Mục tiêu của các quy tắc này là tự do tư duy chứ không kìm hãm tư duy. Tự do tư duy cho phép HS tự do suy nghĩ, tự tìm tòi ra những ý tứ, những ý tưởng riêng, tự tìm về cho mình những kinh nghiệm, cảm xúc đối với đối tượng. Và như vậy mà tư duy sáng tạo được thăng hoa, nở hoa trí tuệ.

Quy tắc kỹ thuật

NHẤN MẠNH

Quy tắc kỹ thuật “nhấn mạnh” có tác dụng khắc sâu thêm trí nhớ và đẩy mạnh sáng tạo. Trong học Tập làm văn, “nhấn mạnh” là một yếu tố giúp HS tập trung suy nghĩ, phát triển ý từ chủ đề xuất phát một cách rõ ràng.

LIÊN KẾT

Liên kết chính là công cụ giúp ta nắm bắt những cảm nghiệm trong thế giới vật chất: Dùng mũi tên để chỉ các mối liên hệ cùng nhánh hoặc khác nhánh; dùng màu sắc để phân biệt các vùng trong giản đồ hoặc thể hiện cảm xúc.

MẠCH LẠC

Hình thức mạch lạc giúp tư duy mạch lạc hơn. Giản đồ tư duy theo hướng này yêu cầu trình bày giản đồ theo chiều ngang một cách thông thoáng; mỗi dòng chỉ có một từ khóa (hoặc hình) được viết bằng chữ in hài hòa trên vạch liên kết và nhánh chính

luôn được nối với chủ đề trung tâm bằng nét đậm.

ĐỘC ĐÁO

Giản đồ tư duy phải tạo phong cách riêng, mới mẻ, phản ánh được các mạng lưới và lối tư duy độc đáo trong bộ não riêng có ở mỗi người về màu sắc, ý tưởng, liên kết logic, thẩm mỹ....

Quy tắc bố trí

TRÌNH TỰ PHÂN CẤP

Các ý nằm ở vị trí thuận lợi sẽ nhanh chóng liên hệ với những ý phân cấp thứ hai, thứ ba, giúp dễ dàng khai triển một hệ thống hài hòa. Việc sử dụng phân cấp và phân hạng với ý chủ đạo có hiệu quả đẩy mạnh năng lực tư duy của não. Ta có thể nhận diện những phân nhánh chính trong giản đồ bằng những câu hỏi *tại sao, cái gì, ở đâu, ai, bằng cách nào, cái nào, khi nào...*

TRÌNH TỰ ĐÁNH SỐ

Trình tự đánh số là cách sắp xếp các ý logic, hợp lý cho chủ đề khi thể hiện ý tưởng (viết, nói) bằng cách đánh số để thể hiện trình tự trước sau.

Một số lưu ý cho GV khi hướng dẫn HS vẽ giản đồ tư duy trong học Tập làm văn

- Nếu gặp trở ngại tạm thời trong tư duy, GV cần khéo léo hướng dẫn HS thêm một hay vài dòng để trống trên giản đồ tư duy đang thực hiện. Hiệu quả là một thách thức, thôi thúc não phải điền vào chỗ khuyết nhờ đó HS có thể tận dụng khả năng liên kết vô hạn.

- Câu hỏi là công cụ chủ yếu để tích lũy mạng lưới tri thức của bộ não. GV

có thể hỗ trợ HS (nếu cần) những câu hỏi phù hợp để thử thách não. Đó cũng là một cách kích thích phản hồi nhằm khắc phục rào cản tư duy.

- GV cần giúp cho HS thoát ra khỏi thói quen tự hạn chế của não bằng lối tư duy mở. Trong giản đồ tư duy, bất kỳ từ nào cũng có thể làm trung tâm để mở rộng ý thành một chùm các liên kết.

2.3. Quy trình hướng dẫn HS vẽ giản đồ tư duy trong học Tập làm văn

2.4. Một số căn cứ để xây dựng quy trình

Sau đây là một số căn cứ để xây dựng quy trình hướng dẫn HS vẽ giản đồ tư duy trong học Tập làm văn:

Căn cứ vào một số yếu tố cơ bản trong dạy học làm văn. Đó là nội dung chương trình làm văn, mục tiêu bài học, đặc điểm phân môn Tập làm văn, đặc điểm của tâm lý HS tiểu học, ưu điểm của giản đồ tư duy và quy trình chung vẽ giản đồ tư duy của Tony Buzan.

Căn cứ vào lý thuyết của P.Ia. Galperin về các bước hình thành hành động trí tuệ và khái niệm theo các giai đoạn. Cụ thể là hành động học Tập làm văn của HS được triển khai theo hướng: phân tích đề bài → vẽ sơ đồ → dựa vào sơ đồ để diễn đạt ý tưởng đúng yêu cầu.

Căn cứ vào sự phù hợp giữa giản đồ tư duy với nội dung và phương pháp dạy học trong phân môn Tập làm văn. Sự phù hợp được thể hiện rõ ở các bước thực hiện từ xác định chủ đề chính, mở rộng triển khai mạng lưới ý đến diễn đạt thành lời trong sự yêu cầu về tính mạch lạc, logic và độc đáo.

2.5. Quy trình

Bước 1. Chuẩn bị

- Vật dụng: Một tờ giấy trắng khổ A4, một hộp bút màu.
- Phương hướng: Xác định chủ đề chính cho giản đồ từ đề bài Tập làm văn, thu thập thông tin, ý tưởng liên quan đến chủ đề đó.

Bước 2. Tiến hành

- Đặt tờ giấy trắng nằm ngang.
- Mô tả chủ đề chính bằng một từ, cụm từ ngắn gọn (hay hình ảnh) ở trung tâm thật ấn tượng (màu sắc, kích thước,...).
- Động não đặt và trả lời câu hỏi liên quan đến chủ đề càng nhiều càng tốt.
- Đặt bút từ chủ đề trên giấy, ta vẽ những nhánh đậm (nhánh chính) và gắn từ (hay hình) khoá trên nhánh. Có thể thêm hình ảnh minh hoạ sinh động theo mạch ý tưởng.
- Từ nhánh chính, ta mở rộng các nhánh phụ tương tự.
- Gắn kết ý bằng cách dùng mũi tên, đánh số thứ tự trước sau.

Bước 3. Hoàn thiện

- Bổ sung hình ảnh, màu sắc cần thiết.
- Kiểm tra lại chi tiết, từ khoá (hình ảnh).
- Kiểm tra lại tổng thể giản đồ xem có cân đối, hợp lý chưa.

Bước 4. Thể hiện

Từ giản đồ tư duy đã hoàn thành:

- Diễn đạt ý tưởng bằng lời nói.
- Diễn đạt ý tưởng bằng chữ viết (câu, đoạn, bài văn).

2.6. Minh họa Quy trình

Tiếng Việt 4, tập 2. Tuần 27:
Những người quả cảm

Đề bài

Tả một cây hoa

Hướng dẫn HS sử dụng Giản đồ tư duy qua học tập phân môn Tập làm văn

Bước 1. Chuẩn bị

Dụng cụ

Một tờ giấy trắng A4

Một hộp bút màu.

Phương hướng

Xác định chủ đề chính cho đề bài:
Cây hoa hồng vàng

Yêu cầu của đề bài: Tả cây cối

Bước 2. Tiến hành

Đặt tờ giấy A4 nằm ngang.

Khi đã xác định chủ đề, các em cụ thể hoá chủ đề bằng một từ khóa (hoặc hình ảnh). Đặt bút vẽ giữa trang giấy và làm nổi bật chủ đề (cây hoa hồng vàng) theo phong cách riêng.

Các em nhìn vào chủ đề được thể hiện trên tờ giấy và động não tự đặt ra những câu hỏi liên quan đến từ khóa càng nhiều càng tốt.

HS có thể thu thập thông tin qua sách, vở, báo, tạp chí đã chuẩn bị hay những cảm nhận, kinh nghiệm có liên quan. GV có thể có những câu hỏi giúp đỡ, khơi gợi để các em mạnh dạn, khám

phá bản thân, liên tưởng, sáng tạo trong tìm thông tin, chẳng hạn như:

+ Nhìn xa, nhìn gần cây hoa hồng như thế nào?

+ Tả chi tiết: Thân, rễ, lá già, lá non, nụ, hoa,...

+ Cảm nhận của em về cây hoa hồng như thế nào?

+ Cây hoa hồng có đặc điểm gì nổi bật so với các hoa cùng loài khác?

+ Ích lợi của hoa hồng.

GV không được lấn sân chơi của các em. GV có thể là người cổ vũ, ủng hộ nhiệt tình cho các em. Mỗi câu hỏi là một ý cần triển khai. Mỗi ý là một nhánh của giản đồ. Và trên mỗi nhánh HS thể hiện hình ảnh, kí hiệu hay từ khoá cho nhánh đó. Và các em có thể mở rộng nhiều nhánh cho chủ đề, vấn đề ở đây chỉ còn là thời gian. HS có thể vận dụng màu sắc theo ý muốn, sao cho bố cục hợp lý, mỗi nhánh là một màu chẳng hạn.

Cuối cùng, các em dùng mũi tên chỉ sự gắn kết ý này ý kia, hoặc đánh số thứ tự, vẽ các đường bao quát gom ý.

Bước 3. Hoàn thiện

Bổ sung màu sắc cần thiết.

Kiểm tra lại chi tiết.

Kiểm tra lại tổng thể giản đồ có cân đối, đẹp mắt không.

Bước 4. Thể hiện

Dựa vào giản đồ ý, HS thể hiện ý tưởng bằng lời hay bằng câu, đoạn văn, bài văn.

Tổng số là 20 GV, gồm có 5 hiệu trưởng, 3 hiệu phó, 1 tổ trưởng bộ môn và 11 GV trực tiếp đứng lớp.

○ *Đánh giá kết quả*

+ Đánh giá định tính

Theo kết quả phiếu điều tra và phỏng vấn các chuyên gia về việc đánh giá mức độ khả thi, hiệu quả của quy trình sử dụng gián đồ tư duy, các ý kiến chuyên gia đánh giá có một số điểm chung sau:

- Sử dụng gián đồ tư duy trong khâu lập dàn ý là cách dạy mới, phá bỏ cách dạy khuôn mẫu, gò vào dàn ý chung của GV; mặt khác, góp phần kích thích hứng thú học tập, nâng cao chất lượng dạy học phân môn Tập làm văn nói riêng và môn Tiếng Việt nói chung.
- Sử dụng gián đồ tư duy trong giờ học làm nổi bật tính “chủ động” của HS và “chủ đạo” của GV; cụ thể là HS là người chủ động tự đặt ra câu hỏi cho bài làm, tự do tìm ý và mở rộng ý, GV chỉ là người hướng dẫn và hỗ trợ.
- Quy trình sử dụng gián đồ tư duy trong học Tập làm văn cụ thể, rõ ràng, có tính khả thi.
- GV có thể bao quát được lớp và biết được tư duy sáng tạo của từng em để kịp thời bồi dưỡng và nâng cao.
- GV có thể sử dụng gián đồ tư duy trong dạy học. HS có thể sử dụng gián đồ tư duy để rèn luyện tư duy sáng tạo cho mình ở nhà như là bài luyện tập.

- Nhà trường cần có kế hoạch cụ thể để triển khai, sử dụng gián đồ tư duy một cách rộng rãi, phổ biến.

+ Đánh giá định lượng

Kết quả khảo sát cho thấy:

Có 85% ý kiến cho rằng sử dụng gián đồ tư duy trong dạy học phân môn Tập làm văn là khả thi và 15% cho là tương đối khả thi. Gián đồ tư duy không chỉ mang lại những ưu thế như giúp HS tự do tìm ý và mở rộng ý, góp phần thực hiện mục tiêu bài dạy, phù hợp với đặc điểm tâm lý và trình độ của HS... mà còn mang lại những thuận lợi như phát huy khả năng liên tưởng, tưởng tượng và tư duy sáng tạo, khai thác tối đa ý tưởng của HS, tạo hứng thú cho HS, dễ ghi nhớ và diễn đạt ý tưởng, thực hiện tốt mục tiêu bài học, liên kết ý một cách linh hoạt... Ngoài ra, gián đồ tư duy còn phù hợp với tâm lý HS tiểu học như màu sắc phong phú (90%), ký hiệu, hình ảnh đa dạng (50%), quy trình thực hiện đơn giản (75%), liên kết các ý chặt chẽ logic (65%).

Về mức độ hiệu quả khi sử dụng gián đồ tư duy, có 70% ý kiến cho là hiệu quả và 30% cho là tương đối hiệu quả. Để sử dụng gián đồ tư duy trong học Tập làm văn cho HS lớp 4 có hiệu quả, cần có những buổi tập huấn cho GV và có tài liệu hướng dẫn cụ thể, khuyến khích HS tự do mở rộng ý tưởng, không gò theo văn mẫu, đa dạng hoá các hình thức luyện tập, phát triển vốn từ cho HS.

Đánh giá quy trình hướng dẫn HS sử dụng giản đồ tư duy trong học tập, có 70% ý kiến cho là tốt và 30% cho là tương đối tốt.

Tuy nhiên, cũng cần xét những mặt thuận lợi và khó khăn khi sử dụng giản đồ tư duy. Kết quả khảo sát cho thấy 75% ý kiến cho là việc sử dụng giản đồ tư duy có cơ sở lí luận rõ ràng, 100% ý kiến cho là giản đồ tư duy phát huy được tư duy sáng tạo cho HS, nhưng 100% ý kiến cho là việc ứng dụng giản đồ tư duy chưa có quy trình

tổ chức thực hiện cũng như chưa có kế hoạch triển khai đồng bộ.

3. Kết luận

Trong dạy học Tập làm văn, khâu hướng dẫn HS lập dàn ý là khâu quan trọng. Để quy trình sử dụng giản đồ tư duy có tính khả thi và hiệu quả, GV cần chỉ dẫn HS theo đúng trình tự, đúng yêu cầu để không chỉ phát triển khả năng tìm ý, triển khai ý trong môn học mà còn phát huy khả năng sáng tạo, tưởng tượng cho các em.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Nguyễn Huy Tú (1996), *Tâm lý học sáng tạo*, Hà Nội.
2. Edward de Bono (2005), *Dạy trẻ phương pháp tư duy*, Nxb Văn hóa Thông tin.
3. Tony & Barry Buzan, Lê Huy Lâm biên dịch (2008), *The mind map book - Sơ đồ tư duy*, Nxb Tổng hợp Thành phố Hồ Chí Minh.